

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 27/2022/HS-ST
Ngày: 28 - 4 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Nhật

Bà Nguyễn Thị Chiều.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2022/TL-HSST ngày 13 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022, đối với:

- Bị cáo: Bùi Thị T, sinh năm 1964 tại quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: C, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Ngọc Nhi và bà Nguyễn Thị Trọng (đều đã chết); có chồng (đã chết) và có 03 con, con lớn sinh năm 1982, con nhỏ sinh năm 1989; tiền án, tiền sự: Không; danh bản, chỉ bản số 016 do Công an huyện Đan Phượng lập ngày 31/12/2021; tạm giữ từ ngày 28/12/2021 đến ngày 30/12/2021, tạm giam: Không; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Sỹ V, sinh năm 1988, nơi cư trú: Cụm 2, xã L, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Đức N, sinh năm 1990, nơi cư trú: Cụm 2, xã L, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thị T mở quán bán nước tại Cụm 3, xã L, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội. Trong quá trình bán nước Bùi Thị T có bán số lô, số đề để kiếm lợi. Bùi Thị T bán 22.500 đồng/ 1 điểm lô, số đề Thanh thu 90% số tiền khách mua (tức khách mua 10.000 đồng/1 số đề thì Thanh chỉ thu của khách 9.000 đồng), nếu người mua trúng 01 điểm lô thì được 80.000 đồng, với số đề nếu người mua trúng thì được gấp 70 lần số tiền đã mua.

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 27/12/2021, Nguyễn Sỹ V, sinh năm 1988 trú tại cụm 2, xã L, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội đến quán nước và mua của Thanh các số lô, số đề gồm: số lô B 25 là 60 điểm, số lô B 84 là 40 điểm. Tổng là 100 điểm tương ứng với số tiền là 2.250.000 đồng. Số đề B 25 là 50.000 đồng (*thực tế Việt chỉ phải trả Thanh 45.000 đồng*). Tổng số tiền là 2.295.000 đồng. Việt đưa cho Thanh 2.300.000 đồng và không lấy lại 5.000 đồng tiền thừa. Sau đó Thanh viết số lô số đề Việt mua vào tờ giấy của Thanh và viết tích kê đưa cho Việt. Việt để tích kê đề vào trong túi áo khoác bên trái rồi ra ngoài quán ngồi uống nước. Sau đó, Nguyễn Đức N, sinh năm 1990 trú tại Cụm 2, xã L, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội cũng đến quán nước và mua số lô 77 là 60 điểm, số lô B 27 là 30 điểm, số lô B 72 là 30 điểm. Tổng là 120 điểm tương ứng với số tiền 2.700.000 đồng. Nam trả tiền cho Thanh và nhận tích kê. Sau đó Nam quay lại mua thêm của Thanh số đề B 55, 77 mỗi con 55.000 đồng. Nam để 100.000 đồng lên giường cạnh chỗ Thanh ngồi, Thanh đồng ý. Khi Thanh đang viết tích kê thì Công an xã L kiểm tra thu giữ 01 mảnh giấy kích thước 4,2 x 4,8cm, 01 tờ giấy kẻ ngang bên trong ghi số lô, số đề, 01 mảnh giấy kích thước 3,7 x 4,2cm, số tiền 5.400.000 đồng, 01 bút mực nước màu xanh, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A7 màu xanh đã qua sử dụng.

Bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 04 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố Bùi Thị T về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thị T khai: Do kinh tế khó khăn nên trong khi bán nước vào ngày 27/12/2021 bị cáo có bán số lô, số đề cho Nguyễn Sỹ V, Nguyễn Đức N và một số người khác với tổng số tiền là 9.430.000 đồng, thực tế Thanh chỉ thu của khách 9.207.000 đồng. Công an tạm giữ số tiền 5.400.000 đồng, số tiền còn lại một số người mua còn nợ. Nay bị cáo thấy hành vi bán số lô, số đề là sai, bị cáo rất ân hận. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố bị cáo Bùi Thị T về tội Đánh bạc. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1

Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thị T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Thanh. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bút mực nước màu xanh. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 9.430.000 đồng, đã tạm giữ 5.400.000 đồng, buộc bị cáo Thanh phải nộp tiếp số tiền 4.030.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Vụ án xảy ra trên địa bàn huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội nên việc khởi tố, truy tố và xét xử được các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thị T đã khai nhận hành vi của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở xác định: Nhằm mục đích thu lợi bất chính nên ngày 27/12/2021, Bùi Thị T đã bán cho Nguyễn Sỹ V 2.300.000 đồng, Nguyễn Đức N 2.810.000 đồng số lô, số đề và một số người khác với tổng số tiền 9.430.000 đồng (*Chín triệu, bốn trăm ba mươi nghìn đồng*) thì bị Công an xã L phát hiện thu giữ số tiền 5.400.000 đồng nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo về hành vi đánh bạc với số tiền là 9.430.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh xã hội chủ nghĩa, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Khi Quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo qui định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có địa chỉ cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự,

cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ để giáo dục bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài hành vi bán số lô, đề cho Việt và Nam, ngày 27/12/2021 Thanh còn bán cho một số người nhưng không biết họ là ai, ở đâu. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra không làm rõ được người mua số lô, số đề nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi mua số lô, số đề của Nguyễn Sỹ V, Nguyễn Đức N dưới 5.000.000 đồng, Việt, Nam không có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc nên Công an huyện Đan Phượng đã ra Quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ.

Đối với chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A7 màu xanh Công an thu giữ của Thanh không liên quan đến việc phạm tội, Công an huyện Đan Phượng đã trả lại cho Thanh nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 9.430.000 đồng Thanh sử dụng vào việc đánh bạc. Đã tạm giữ số tiền 5.400.000 đồng, buộc Thanh phải nộp tiếp số tiền 4.030.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 01 bút mực nước màu xanh Thanh sử dụng vào việc ghi số lô, số đề.

[7] Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Thị T 09 (Chín) tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Thị T cho Ủy ban nhân dân phường Thượng Cát, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 5.400.000 đồng theo Giấy ủy nhiệm chi lập ngày 15/3/2022. Truy thu thêm của Thanh số tiền là 4.030.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 bút mực nước màu xanh (Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày lập ngày 12/4/2022).

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Bùi Thị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CQTHAHS huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Tuyết